

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Câu 1: Hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp nào sau đây gồm 1 đến 2 xí nghiệp không có mối liên hệ với nhau?

- A. Khu công nghiệp tập trung.
- B. Trung tâm công nghiệp.
- C. Điểm công nghiệp.
- D. Vùng công nghiệp.

Câu 2: Ngành công nghiệp nào sau đây được coi là tiền đề của tiến bộ khoa học - kĩ thuật?

- A. Năng lượng.
- B. Điện tử - tin học.
- C. Cơ khí.
- D. Hoá chất.

Câu 3: Ngành công nghiệp nào sau đây tạo điều kiện thúc đẩy nông nghiệp phát triển?

- A. Hóa chất.
- B. Dệt - may.
- C. Chế biến thực phẩm.
- D. Điện lực.

Câu 4: Phát triển ngành công nghiệp dệt - may có tác động mạnh đến ngành công nghiệp nặng nào sau đây?

- A. Luyện kim.
- B. Cơ khí.
- C. Điện lực.
- D. Hóa chất.

Câu 5: So với ngành công nghiệp nặng, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng **không** chịu ảnh hưởng lớn hơn của

- A. thị trường tiêu thụ.
- B. lao động.
- C. chi phí vận tải.
- D. nguyên liệu.

Câu 6: Hiện nay, quốc gia nào sau đây có sản lượng khai thác dầu khí lớn nhất thế giới?

- A. I - rắc.
- B. Liên Bang Nga.
- C. Hoa Kỳ.
- D. Trung Quốc.

Câu 7: Ngành công nghiệp nào sau đây được coi là thước đo trình độ phát triển kinh tế - kĩ thuật của các nước trên thế giới?

- A. Điện tử-tin học.
- B. Năng lượng.
- C. Hóa chất.
- D. Cơ khí.

Câu 8: Rượu bia, nước giải khát là sản phẩm của ngành

- A. sản xuất hàng tiêu dùng.
- B. công nghiệp hóa chất.
- C. chế biến thực phẩm.
- D. nông nghiệp.

Câu 9: Cơ sở để phát triển nền công nghiệp hiện đại, đáp ứng đời sống văn hóa, văn minh của con người là vai trò của ngành công nghiệp

- A. khai thác dầu khí.
- B. sản xuất hàng tiêu dùng.

C. điện tử - tin học.

D. sản xuất điện.

Câu 10: Hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp nào sau đây có các xí nghiệp nông cốt, các xí nghiệp hỗ trợ và phục vụ?

A. Điểm công nghiệp.

B. Trung tâm công nghiệp.

C. Vùng công nghiệp.

D. Khu công nghiệp tập trung.

Câu 11: Các linh kiện điện tử, các tụ điện, vi mạch là sản phẩm của ngành công nghiệp

A. sản xuất hàng tiêu dùng.

B. điện lực.

C. cơ khí.

D. điện tử-tin học.

Câu 12: Cho bảng số liệu:

Sản lượng điện của thế giới, giai đoạn 1980-2010

Năm	1980	1990	2003	2010
Điện (tỷ KWh)	8247	11832	14851	22369

Để thể hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng điện của thế giới giai đoạn 1980 - 2010, biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất?

A. Biểu đồ kết hợp.

B. Biểu đồ cột.

C. Biểu đồ đường (đồ thị).

D. Biểu đồ miền.

Câu 13: Nội dung nào sau đây **không** phải là đặc điểm của ngành công nghiệp điện tử-tin học?

A. Không cần lao động có tay nghề.

B. Không chiếm diện tích rộng.

C. Ít gây ô nhiễm môi trường.

D. Không tiêu thụ nhiều kim loại.

Câu 14: Nội dung nào sau đây **không** phải là đặc điểm của ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng?

A. Quy trình sản xuất tương đối đơn giản.

B. Thời gian xây dựng tương đối ngắn.

C. Đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn.

D. Thời gian hoàn thành vốn khá nhanh.

Câu 15: Thịt, cá hộp và đông lạnh là sản phẩm của ngành

A. sản xuất hàng tiêu dùng.

B. thủy sản.

C. chăn nuôi.

D. chế biến thực phẩm.

Câu 16: Cho bảng số liệu:

Sản lượng than, dầu mỏ và điện của thế giới, giai đoạn 1980-2010.

Năm	1980	1990	2003	2010
Than (triệu tấn)	3770	3387	5300	6270
Dầu mỏ (triệu tấn)	3066	2331	3904	5488
Điện (tỷ KWh)	8247	11832	14851	22369

Để thể hiện sản lượng than, dầu thô, điện của thế giới giai đoạn 1980 - 2010, biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất?

A. Biểu đồ miền.

B. Biểu đồ tròn.

C. Biểu đồ kết hợp.

D. Biểu đồ đường (đồ thị).

II. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1: Nêu đặc điểm của công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng. Tại sao nói công nghiệp dệt - may là ngành chủ đạo của công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng? (2,0 điểm)

Câu 2: Nêu vai trò của ngành công nghiệp. (2,0 điểm)

Câu 3: Trình bày vai trò, sản lượng, phân bố của công nghiệp khai thác dầu. (2,0 điểm)

----- HẾT -----

Phần đáp án câu trắc nghiệm:

1	C	5	C	9	D	13	A
2	A	6	B	10	B	14	C
3	C	7	A	11	D	15	D
4	D	8	C	12	C	16	C

Phần đáp án câu tự luận:

1. Nêu vai trò của ngành công nghiệp (2,0 điểm)

- Đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân.
- Cung cấp khối lượng của cải vật chất lớn cho xã hội.
- Thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển.
- Tạo điều kiện khai thác có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.
- Sản xuất ra nhiều sản phẩm mới mà không ngành sản xuất vật chất nào sánh được.
- Mở rộng thị trường, tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập

Câu 2: Nêu đặc điểm của công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng. Tại sao nói công nghiệp dệt - may là ngành chủ đạo quan trọng của công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng? (2,0 điểm)

- Sử dụng ít nguyên liệu hơn công nghiệp nặng. Cần nhiều nhân lực, nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ lớn. Đòi hỏi vốn ít, thời gian đầu tư xây dựng ngắn, quy trình sản xuất tương đối đơn giản, thời gian hoàn vốn nhanh, thu lợi nhuận tương đối dễ dàng, có khả năng xuất khẩu.

Vì: Nó giải quyết nhu cầu về may mặc, sinh hoạt cho con người, là một phần nguyên liệu cho công nghiệp nặng, thúc đẩy nông nghiệp phát triển và các ngành công nghiệp nặng, đặc biệt là công nghiệp hóa chất, đồng thời giải quyết việc làm cho người lao động nhất là lao động nữ.

Câu 3: Nêu vai trò, sản lượng, phân bố của công nghiệp khai thác dầu. (2,0 điểm)

- Vai trò: Là nhiên liệu quan trọng, mệnh danh là “**vàng đen**” của nhiều quốc gia. Từ dầu mỏ, sản xuất ra nhiều loại hóa phẩm, dược phẩm.
- Sản lượng: Sản lượng khai thác khoảng 3,8 tỉ tấn/năm.
- Phân bố: Ở các nước đang phát triển.